

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 2/2016

Khóa 2008

STT	Họ và tên		Ngày sinh	STC	Điểm Tr. bình	Xếp loại Tốt nghiên	Ghi chú
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN							
1	Đình Tiến	Toàn	15/10/1990	135	2.23	Trung bình	
2	Nguyễn Lê Xuân	Vinh	1/4/1990	138	3.09	Khá	

Khóa 2009

SƯ PHẠM SINH HỌC							
1	Võ Trung	Hiếu	3/9/1991	135	2.33	Trung bình	

Khóa 2010

SƯ PHẠM TOÁN HỌC							
1	Nguyễn Quốc	Lý	7/3/1989	137	2.96	Khá	
2	Phan Thị Thùy	Vi	16/12/1992	137	2.72	Khá	
TOÁN HỌC - TIN HỌC							
1	Hoàng Văn	Quang	10/4/1991	136	2.48	Trung bình	
2	Ngô Ngọc	Kế	2/9/1985	136	2.05	Trung bình	
3	Nguyễn Ngọc	Hưng	2/4/1992	136	2.24	Trung bình	
SƯ PHẠM TIN HỌC							
1	A Rất	Thưng	23/12/1990	135	2.29	Trung bình	
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN							
1	Nguyễn Vĩnh	Hiếu	3/8/1993	135	2.19	Trung bình	
2	Nguyễn Hữu	Quyết	18/10/1990	137	3.05	Khá	
3	Võ Lê Hoàng	Dũng	17/3/1992	138	2.53	Khá	
HÓA HỌC(HÓA DƯỠC)							
1	Nguyễn Duy	Sơn	21/10/1991	135	2.44	Trung bình	
KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG							
1	Đỗ Minh	Quý	20/3/1990	135	2.39	Trung bình	
VĂN HÓA HỌC							
1	Nguyễn Phúc	Tuấn	1/4/1992	137	2.80	Khá	
VIỆT NAM HỌC							
1	Đỗ Đình	Chiến	30/5/1992	136	2.73	Khá	

Khóa 2011

SƯ PHẠM TOÁN HỌC							
1	Nguyễn Ngọc	Hùng	11/4/1993	135	2.64	Khá	
2	Nguyễn Thị Kim	Vũ	16/4/1992	136	2.51	Khá	
TOÁN ỨNG DỤNG							
1	Ngô Viết	Ân	3/4/1991	135	2.14	Trung bình	
2	Nguyễn Thái	Khánh	12/2/1992	135	2.34	Trung bình	
SƯ PHẠM TIN HỌC							
1	Nguyễn Thị Thuỳ	Trang	7/6/1993	137	2.50	Khá	
2	Ca Khánh	Uyên	5/10/1993	137	2.51	Khá	

CÔNG NGHỆ THÔNG TIN							
1	Trần Hữu	Duân	4/4/1991	135	2.46	Trung bình	
2	Nguyễn Phú	Hiệp	6/5/1993	136	2.50	Khá	
3	Đoàn Đăng	Khoa	6/11/1993	135	2.54	Khá	
4	Nguyễn Minh	Phương	1/7/1991	136	2.71	Khá	
5	Ngô Thị	Việt	27/8/1992	136	2.10	Trung bình	
6	Đỗ Anh	Vũ	6/6/1993	138	2.20	Trung bình	
7	Đỗ Trần Lương	Bình	8/1/1992	136	2.38	Trung bình	
8	Nguyễn Duy	Hoà	20/1/1993	135	2.39	Trung bình	
9	Nguyễn Văn	Hoan	20/12/1992	136	2.12	Trung bình	
10	Trương Quang	Sâm	10/7/1992	135	2.39	Trung bình	
SƯ PHẠM VẬT LÝ							
1	Trần Thị Đan	Thanh	3/3/1993	135	2.59	Khá	
VẬT LÝ HỌC							
1	Trần Phú	Hoàn	3/1/1993	136	2.58	Khá	
SƯ PHẠM HÓA HỌC							
1	Ating	Biên	10/10/1990	136	2.52	Khá	
2	Nguyễn Thị Viễn	Tướng	1/4/1992	137	3.12	Khá	
HÓA HỌC (PHÂN TÍCH - MT)							
1	Lê Thị Tuyết	Nhung	20/10/1993	136	2.65	Khá	
2	Ngô Thị Việt	Trình	10/8/1993	135	2.99	Khá	
3	Nguyễn Hoàng Thảo	Vy	26/9/1993	136	2.51	Khá	
SƯ PHẠM SINH HỌC							
1	Nguyễn Đỗ	Quyên	14/6/1991	137	2.97	Khá	
BÁO CHÍ							
1	Lê Thị Kim	Phương	6/1/1993	137	2.72	Khá	
VIỆT NAM HỌC							
1	Đinh Thị	Quyên	28/7/1993	135	2.95	Khá	
GIÁO DỤC TIỂU HỌC							
1	Poloong	Ai	10/5/1989	137	2.33	Trung bình	
2	Châu Quốc	Tuyền	1/1/1991	135	2.22	Trung bình	

Tổng số sinh viên nộp đơn dự xét: 46 (2 hồ sơ chuyển từ tháng 2/2015 và tháng 9/2015)

- Số SV đủ ĐK tốt nghiệp: 45

- Số SV không đủ ĐK tốt nghiệp: 1 (Lý do: TBC tích lũy < 2,00)

Xếp loại Khá 24 53.3

Xếp loại Trung bình 20 44.4

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 02 năm 2016

Người tổng hợp

Tổng Thị Quý